

Sóc trắng ,ngày 8 tháng 7 năm 1997

ĐƠN XIN GIÚP ĐỠ TÌM THÂN NHÂN MẤT TÍCH

-----oOo-----

+Họ và tên người đứng đơn:NGÔ NGỌC TRẦN

+Địa chỉ:SỐ 29 ĐƯỜNG SƠN ĐỀ KHÓM 4 PHƯỜNG 6 SÓC TRĂNG VIỆT NAM

+Quốc tịch :VIỆT NAM

+Quan hệ với người mất tích :VỢ

+Điện thoại:079.825754

+Tên của thân nhân mất tích:TRẦN THÁI

+Ngày sinh:20-10-1944

+Cấp bậc trước 1975:ĐẠI ÚY

+Thời gian cải tạo hay bị tù:

Từ ngày 6 tháng 5 năm 1975 đến ngày 26 tháng 6 năm 1975 :trung tâm cải huấn Sóc Trăng

-Từ ngày 27 tháng 6 năm 1975 đến ngày 15 tháng 6 năm 1976 :quân khu 9 -Cần Thơ -Trà Nóc

-Từ ngày 16 tháng 6 năm 1976 đến ngày 22 tháng 1 năm 1977 :ấp Côi 5 xã Khánh Hưng B huyện Trần Văn Thới Cà Mau

-Từ ngày 23 tháng 1 năm 1977 đến ngày 30 tháng 11 năm 1977 :xã Nam Thái Sơn Châu Thành Kiên Giang

Tháng 12 năm 1977 ,được tha về đến ngày 18 tháng 11 năm 1983 bị bắt lại vào trại giam kinh 5 -Vị Thanh (không cho biết lý do bắt)

+Các chi tiết liên quan đến sự qua đời của thân nhân:

-Vào ngày 5 tháng 4 năm 1985 gia đình có thăm nuôi và gặp mặt ,chồng tôi vẫn khỏe không đau bệnh gì

-Ngày 15 tháng 4 năm 1985 tôi đi thăm lần nữa ,thì công an trại cho biết chồng tôi chết ngày 13 tháng 4 năm 1985 (lý do :bệnh)

-Ngày chết:13-4-1985

Nơi chôn : trại giam kinh 5 Vị Thanh Cần Thơ

+Gia đình có được thông báo lý do qua đời hay không?

-không được thông báo

+Nếu chết vì bệnh gia đình có được cung cấp hồ sơ bệnh lý hay không?

-không

+Thân nhân có được lĩnh xác về để gião nghiệm và mai táng hay không?

-có xin giấy phép mai táng nhưng trại giam không chấp thuận cho nhận xác về

+Hoàn cảnh qua đời:

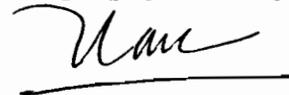
-Một số người quen ở tù chung có vẻ nói cho biết là chồng tôi bệnh nặng nhưng không được chuyển vào bệnh viện để cấp cứu ,còn một số khác từng làm việc chung ở chế độ cũ thường lánh mặt tôi không cho tôi biết về cái chết mờ ám của chồng tôi tôi xin trình bày thêm một số chi tiết không có trong các câu hỏi nêu trên :

-Sau khi chồng tôi chết có một vài công an bên điều tra chính trị của thị xã Sóc Trăng tung tin là ông Trần Thái chưa chết

-Lúc vào trại giam kinh 5 thăm chồng tôi vào ngày 15 tháng 4 năm 1985 ,cán bộ trại giam còn đùa giỡn là chồng tôi không ai thăm nuôi nên buồn quá sinh bệnh chết

-Gia đình tôi nhận thấy cái chết của thân nhân rất mờ ám và uất ức ,mà cán bộ trại xem như một trò cười .Rất mong quý vị xem xét và hết sức giúp đỡ cho gia đình tôi tìm hiểu rõ nguyên nhân cái chết và mau chóng được định cư ở Mỹ

Sóc Trăng ngày 8 tháng 7 năm 1997



NGÔ NGỌC TRÂN

+Tên và địa chỉ người giúp xác nhận hay phối kiểm:I.Ê. TRUNG THU .

TIN TỨC NGƯỜI VIỆT ...
(Tiếp theo trang 31)

tại trung tâm thành phố) khuyến cho sinh hoạt kinh tế trở lại rộn rịp và giá cả đất đai tăng lên.

Cộng đồng Việt yêu cầu đổi tên một đoạn của đại lộ *Military Avenue* -- nơi có nhiều người Việt cư ngụ và cửa hàng buôn bán -- thành ra *Saigon Avenue*. Theo ông Từ Văn Bê và một số đại diện cộng đồng Việt ở đây thì việc đổi tên này để "tò lòng mền yêu, ý thức trách nhiệm và nhiệt tình phục vụ của người Việt đối với xứ sở đã bao dung chấp nhận họ là Hoa Kỳ".

Tuy nhiên, một số cựu chiến binh Mỹ từng chiến đấu tại Việt Nam, trong đó người trực tiếp chống đối việc đổi tên này có Trung sĩ Tom Blackburn, cho rằng việc đổi tên như vậy là "một cái tát vào mặt người Mỹ", chẳng khác gì như "đổi tên quốc lộ I. 35" thành "Xe lộ Bá Linh" vậy.

Một số người người Mỹ cư ngụ lâu đời ở Oklahoma còn nói rằng "không phải là người Việt đã làm sống lại thành phố này" và nhiều người Mỹ đã sinh ra, lớn lên ở đây cả trên một nửa thế kỷ. Một số khác, đặc biệt là đại diện cựu chiến binh còn tuyên bố "Lịch sử (Hoa Kỳ) quan trọng hơn nhiều so với việc thương mại hóa câu chuyện của một nhóm di dân bại trận..."

Về phía chính quyền địa phương, mặc dù có những viên chức rất có thiện cảm với cộng đồng Việt, nhưng chưa có dấu hiệu nào cho thấy là sẽ giải quyết vấn đề tế nhị này một cách êm đẹp.

Quốc hội cứu xét thêm hồ sơ H.O.

Tin từ HTD cho hay qua cuộc thương lượng với Quốc hội mới đây, Bộ Ngoại giao (BNG) và Sở Di trú (SDT) Hoa Kỳ đã đồng ý cứu xét ngay một số trường hợp H.O. sau đây sau khi được Quốc hội cung cấp danh sách:

1. Các trường hợp quả phụ có chồng chết trong tù cải tạo nhưng bị Hoa Kỳ từ chối vì không có giấy chứng tử.

2. Các trường hợp H.O. không đăng ký kịp thời trước ngày 1.10.1994, nếu có lý do chính đáng. Ví dụ như vẫn còn bị giam trong trại cải tạo, hoặc ở vùng quê quá xa xôi không có tin tức cập nhật, hoặc còn ở các trại tạm dung ở Đông Nam Á hay Hồng Kông nên không kịp đăng ký v.v...

3. Các trường hợp nhân viên sở Mỹ bị từ chối oan uống trong thời gian 5 năm qua.

4. Một số trường hợp con cái trên 21 tuổi và đã bị bác đơn ngày 1.4.95 và bị bác đơn lúc còn độc thân này dù đã lập gia đình rồi vẫn có thể nộp đơn xin tái xét. Những trường hợp con cái có cha mẹ được định cư theo diện di dân và trường hợp di theo mẹ vì cha chết trong tù.

Vậy những ai nhận thấy rơi vào những trường hợp trên đây, có thể gửi đơn tới Quốc hội Hoa Kỳ kèm theo các giấy tờ chứng minh chi tiết cần thiết với lời giải thích tại sao bị từ chối đơn, hoặc tại sao chưa hay đăng ký không kịp thời ... để được cứu xét.

Quý vị cũng có thể gửi thư hoặc gọi điện thoại tới địa chỉ và số điện thoại sau đây để được chỉ dẫn:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam (FVPPA)

Minh Ly ngày 28 tháng 1.1996 trong lúc Thien Minh Ly đang chơi trượt trên một sân quần vợt của trường trung học Tustin.

Nạn nhân đã bị đâm hàng chục nhát dao bởi Christopher và Gunner J. Linberg, 23 tuổi, mà theo tòa động cơ tội ác là kỳ thị chủng tộc. Christopher nhìn nhận đã có mặt tại phạm trường nhưng không hề nhúng tay vào việc giết Ly. Trong khi đó có bằng chứng cho thấy chính Christopher đã từng thú nhận giết Ly, khuyến khích đồng phạm Lindberg tấn công Ly, và sau đó còn khoe khoang về hành động giết người của mình.

Chi ruột của nạn nhân, Thù Ly, 23 tuổi, nói tại tòa rằng "án phạt nặng nhất tòa dành cho thủ phạm không thể so sánh với án phạt khủng khiếp đã dành cho gia đình tôi." Bà mẹ của nạn nhân, Bao Dao Huynh, cũng nói: "Bản án này tốt cho xã hội, nhưng không tốt cho gia đình tôi. Bởi vì gia đình tôi vẫn còn đau khổ."

Về phần luật sư bị cáo Dennis Mc Nerney, ông tuyên bố rằng: "Tôi đã ước gì tôi có thể biết chắc là bị cáo phạm tội. Nhưng quan tòa đã không tin anh ta. Nhưng tôi tin anh ta, tuy vậy có thể là tôi lầm lẫn. Dầu sao, vấn đề anh ta có tội giết người hay không vẫn chưa rõ ràng".

Được biết, đồng phạm của Christopher là Lindberg đang chờ xử án, và có thể sẽ

bị tử hình.

Ra mắt sách của Giáo sư Vũ Kỳ: Luận Cương về Văn Hóa Việt Nam

Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại (VBNHN), Trung tâm Bắc California, cơ sở Thi Văn Cội Nguồn ra thông báo cho hay: một buổi họp ra mắt tác phẩm *Luận Cương Về Văn Hóa Việt Nam* của giáo sư kiêm nhà văn Vũ Kỳ đã được tổ chức tại Hội trường Franklin-Mckinley School District số 645 Wool Creek Dr., vào chiều Chủ Nhật 08 tháng 06.1997, từ 1:00 PM đến 5:00 PM.

Buổi ra mắt tác phẩm này có sự tham dự của một số thành viên của VBNHN Trung tâm Bắc California gồm các nhà văn nhà thơ quen biết, trong đó có nhà văn Nhật Thịnh, Chủ tịch VBNHN/Trung tâm Bắc Cali sẽ đọc diễn văn khai mạc, nhà thơ Song Nhi giới thiệu tác giả, nhà văn Dương Diên Nghi giới thiệu tác phẩm, và nhà thơ Hà Thượng Nhân, giáo sư Hoàng Mai Phương, giáo sư Nguyễn Thanh Liêm phát biểu cảm tưởng.

Ngoài ra, trong chương trình còn có phần phụ diễn văn nghệ và trao tặng hoa cho tác giả Vũ Kỳ và tặng phẩm cho các nhà bảo trợ.

Buổi ra mắt sách đã bế mạc vào buổi chiều cùng ngày và đạt kết quả tốt đẹp.

P.V.T.P

Thủ phạm giết Thien Minh Ly bị tù chung thân

Mặc dầu chối tội, một thanh niên 18 tuổi đã bị quan tòa tuyên phạt 25 năm tù giam vì tội giết một thanh niên Việt Nam.

Domenic Christopher đã bị bồi thẩm đoàn tuyên xử vào hồi tháng 4 về tội dùng dao đâm cho đến chết Thien



Lam Thach

KINH GỎI HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

Tôi là THẠCH LAM

Có người bà con họ là NGO NGỌC TRẦN

Bà Trần có chồng là Đại úy tổng quản trị trước 75

sau 30/4/75, chồng bà Trần bị cộng sản bắt cai tạo 3 lần
và lần cuối chết trong trại tù kinh 5. Không được đem xác
về chôn nơi quê nhà. Hiện nay mộ Đại Úy TRẦN THAI vẫn chôn
ở trại tù kinh 5.

Vừa qua tôi đã đọc tổ tạp chí Tiên Phong nghe nói
quí hội sẽ giúp đỡ những nạn nhân cô nhi qua phụ, cho
nên tôi viết lá thư này đến kinh trình quí hội giúp đỡ gia
đình bà Ngô Ngọc Trần. Và kính mong quí hội chuyển hồ sơ này
đến Bộ Ngoại Giao và Sở Di Tru Hoa Kỳ cứu xét hồ sơ cho gia
đình bà Ngô Ngọc Trần được sớm phỏng vấn.

Xin quí hội nghị tình huynh đệ chí bình và giúp đỡ gia đình
Bà Ngô Ngọc Trần. Tôi xin thay mặt bà Trần cảm ơn quí hội
và thành thật cảm ơn sự giúp đỡ quí vị.

Kính thư

Thạch Lam



22/07/97

Địa chỉ ở Việt Nam

NGO NGỌC TRẦN
29 SƠN ĐÈ , KHOM 4
PHƯỜNG 6.
TỈNH SÓC TRĂNG
VIETNAM

XIN QUI VỊ CHUYỂN HỒ SƠ NÀY ĐẾN QUỐC HỘI HOA KỲ.

HAY CHỈ DẪN LAM ĐÓN KHIẾU NẠI ĐẾN QUỐC HỘI.

THÀNH THẬT CẢM ƠN QUI VỊ

Ban chỉ huy Cộng-Hòa Miền-Nam Việt-Nam
Bộ Tư lệnh Sư đoàn 4 - Q 9
Số: 323 / CN
Độc-Lập Dân-Chủ Hòa-Bình Trung-Lập

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: TRẦN THAI tuổi: 33
Sinh-quan: Xã Khánh Hưng, huyện Châu Thành, Sóc Trăng
Nơi về ngụ: 44 Nguyễn Bình Khiêm, Khóm 6, phường 3, thị xã Sóc-Trăng
Nguyên là: Đại úy Tư hi Tổng quân Trại trong Trang
quân-đội nguy-quyển Sài-gòn.
Đã theo học lớp quân-huấn 28 tháng, kể từ ngày 27-6-75
đến ngày 22-11-77. Nay anh hoặc chị được về sum-hop
với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đơn-thể Cách-Mạng địa -
phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị
phần-đầu tốt.

Ngày 22 tháng 11 năm 1977
T. U. Q Ban chỉ-huy Sư đoàn

Nhân-dạng:
Cao: 1m.70

Dấu vết đặc-biệt:
1 nốt cuội lồi cách lông
mày trái 3cm5.

H. C. J.
Trần Công Chánh

Thành phố, Tỉnh: H. Giang CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Mẫu HT7/P3
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Huyện, Thị xã, Quận: _____
Xã, Thị trấn: _____

GIẤY MAI TÁNG số 6/85

Căn cứ giấy báo tử số _____ ngày 4
tháng 4 năm 1985 của _____



Nay cho phép mai táng và cấp giấy chứng tử; người như sau:
Họ và tên người chết: Trần Thai
Sinh ngày _____ tháng _____ năm _____ (hoặc tuổi) 41 tuổi
Nam/ Nữ _____ Dân tộc Khmer Quốc tịch VN
Nơi ĐKKK thường trú Kh. Sóc Tr. Phường 3, xã

Đã chết ngày 19 tháng 04 năm 1985
Nơi chết Trại cải tạo Kien Nam

CHỦ NGUYỄN/ nhân chết Đã chết

SAD Y BAN CHỈ HUY

Số: 1064 / CC.NH Ngày 13 tháng 04 năm 1985
Số: _____ / _____ TM/ UBND

SỞ TRƯỞNG Ngưu Đĩnh 9.10.84
CÔNG TRƯỞNG VIÊN



Ký tên đồng dấu
họ, tên, chức vụ
CHỦ-TỊCH
Trương Hùng Thành

NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG-NHẬN NÀY.

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế độ quy-định của chính-quyền cách-mạng.
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-lữ cơ-sở.
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy-thông-hành, đi-đâu-phải xin giấy-phép của chính-quyền địa-phương.
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng bảo-đảm thì phải đến đúng hẹn.



CHỨNG

Số: 12064

gồm: 01

Số 12064 tháng 9 năm 1944
CÔNG CHỨNG VIỆN



Hồ Chí Minh

Nguyễn Văn Thủ

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Viet-Nam

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

Tỉnh _____

(NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1967
(Année)

SỐ HIỆU 1007
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Trần Thái
N. 1, nữ (Sexe de l'enfant)	Trai
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Vingt Octobre 1967
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Khánh Hưng (Hôpital)
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Trần Siêu
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Luôn bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Tham Lăng (Sóc Trăng)
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trương Thị Liêm
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Luôn bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Tham Lăng (Sóc Trăng)
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Không hôn thú

Trần Siêu
bằng lòng
nhận phần của
nhờ này là
con ruột của
tôi / -
Trần Siêu
(ký tên)

Chúng tôi, Lê Văn Cầu
(Nous)

Chánh-án Toà _____
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông _____
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

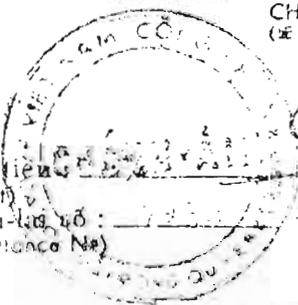
Khánh Hưng, ngày 14/10/1967

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)



_____ ngày 14/10/1967

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)



SADY BẢN CHÁNH

SỐ 5568

_____ ngày 16 tháng 7 năm 1990



Giá tiền
(Coût)
Biên-lưu số:
(Quittance No)



Nguyễn Châu

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN THĂM MỘ VÀ CẮM BIA

Kính gửi: Giám đốc Cơ^q Công An tỉnh Quảng
Bị Đại tá Cảnh Sát - Phòng Công An TXST
và Công An Phường III

Bôi tên Ngô Ngọc Trâm, cư ngụ nhà số
44 đường B. H. Khâm ở Phường 3 TXST

May tôi làm đơn này kính xin chính
quyền giải quyết và giúp đỡ cho tôi
đi Đại tá Cảnh Sát Khâm năm thăm mộ và
cắm bia cho chồng tôi là Trần Thái
(chết ngày 13.04.1985) nhân dịp ngày
Thầnê Minh sắp tới, thời gian (24/3 → 29/3/86)

Kính mong quý ông vui lòng giúp
đỡ và tôi thơn thật biết ơn

Sóc ngày 19. 03. 86



Ngô Ngọc Trâm

Kính chào!

Theo đơn xin di chuyển của anh bạn
Cục Ngọc Ngọc Thuận ngày 20/3/86
đã không phải đi cho chúng ta
tên, thời, ở hai kinh năm là đúng
thời gian / Ngày (01 ngày) kể từ
ngày 28/3 đến ngày 29/3/86

Chuyên CAT3 giao quyết
CATP KB

Phạm Minh Kha

Xác nhận số 62186 CAPS
theo đơn xin tạm vắng trên lời xác
nhận của UBND xã tại đây thời hạn: 01 (một) ngày
ngày 3 ngày 29/3/86



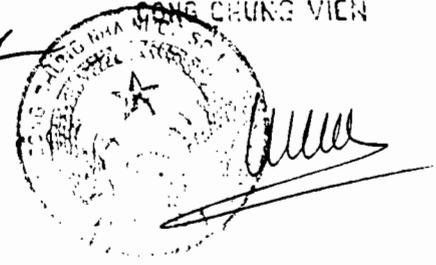
Xác nhận
Chức vụ Phó CT. P3
TAM. UBND.
VIỆN THỰC

Nguyễn Văn Dũng



Nguyễn Văn Dũng

SAO Y BAN CHINH
Số: 12064 / CC.NN
gồm: 02 trang
SỐ TRĂNG Ngày 1 tháng 9 năm 1984
CÔNG CHUNG VIÊN



PHÒNG LỤC-SỰ TÒA HGRQ Ba-xuyên.

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Lãng Phú-Tâm,
(Extrait du registre des actes de naissance)
tỉnh Ba-xuyên. (NAM-PHẦN)
(Sud-Viêt-nam)

NĂM 1960. SỐ HIỆU 453.
(Année) (Acte N°)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénoms de l'enfant)	Tòa Hòa-Giai Rộng-Quyển Ba-xuyên, xử về việc hồ trong phiên nhóm công khai ngày 18 tháng 10 năm 1960, gồm có các ông Chánh-án Đặng-hữu-Thụ và ông Lục-sự Lê-quang-Tốt, đã lên bản án như sau đây :
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	
Sanh ngày nào (Date de naissance)	
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	
Tên, họ cha. (Nom et prénoms du père)	BỞI CÁC LỀ ÁY : Chứng nhận Ngô-Khanh và Huỳnh-thị- Chu nhân : 1)-Ngô-Ngọc-Trần, 2)-... là con tự sinh ;
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Phán rằng : 1)-Ngô-Ngọc-Trần, nữ, sinh ngày 26 tháng tư năm 1946. 2)-..... cả hai đều sanh tại xã Phú-Nô (Ba-xuyên) là con của Ngô-Khanh và Huỳnh-thị- Chu.
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Tên, họ mẹ. (Nom et prénoms de la mère)	Phán rằng án này thể vì khai-sanh cho : 1)-Ngô-Ngọc-Trần, 2) r.....
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	TRÍCH Y BẢN CHÁNH : Phú-Tâm, ngày 29 tháng 12 năm 1960. Hội-viện hộ-tịch (ký tên đọc không được).

Nhà in Nguyễn-Huân. Saigon.

Chúng tôi, Đặng-hữu-Thụ.
(Nous)

Chánh-án Tòa HGRQ Ba-xuyên
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Đào-thò-Hung
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án sở tại.
(Greffier en chef dudit Tribunal).

Ba-xuyên, ngày 29-3-dl 19 61
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
[Signature]

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme) :

Ba-xuyên, ngày 29-3-dl 19 61

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



[Signature]

Đào-thò-Hung

Giá tiền : 50- Đặng-hữu-Thụ

(Coût)

Biện-lai số : _____

(Quittance n°)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Trích Lục

TỈNH BA-XUYÊN

CHỨNG-THƯ HÔN-THÙ

QUẬN Kê-Sách

XÃ Phú-Tâm

Số hiệu: L2

Tên, họ người chồng TRẦN-THÁI

Nghề-nghiệp Sinh-viên

Sinh ngày Hai mươi tháng mười năm một ngàn ch

Tại Khánh-Hưng (Sóc-Trăng) trăm bốn mươi bốn

Cư sở tại 213 Quang-Trung (Ba-Xuyên)

Tạm trú tại 213 Quang-Trung (Ba-Xuyên)

Ông Trần-Thái và cô Ngô-
ngọc-Trần có khai nhìn
nhận tên Trần-Ngô Thảo-
Trang, nữ, sinh ngày
25/10/66 tại Khánh-Hưng
(Ba-Xuyên) khai sanh số
2.957

Tên, họ cha chồng TRẦN-SIÊU (c) tuổi

Tên, họ mẹ chồng TRƯƠNG-THỊ-KIỆM (s), năm mươi tám tuổi

Tên họ người vợ NGÔ-NGỌC-TRẦN

Nghề-nghiệp Học sinh

Sinh ngày Hai mươi sáu tháng tư năm một ngàn ch

Tại Phú-Nổ (Ba-Xuyên) trăm bốn mươi sáu

Cư sở tại Ấp Thọ-Hoà-Đông, xã Phú-Tâm

Tạm trú tại Ấp Thọ-Hoà-Đông, xã Phú-Tâm

Tên, họ cha vợ NGÔ-KHÁNH (c) tuổi

Tên, họ mẹ vợ HUYỄN-THỊ-CHU (s), bốn mươi bảy tuổi

Ngày cưới Mười bốn, tháng bảy, năm một ngàn chín tr

sáu mươi bảy.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế /

ngày / tháng / năm /

Tại / / /



Nhà In Nguyễn-Huy Ba-xuyên

CHỖ
SỞ Y-BAN CHÍNH

Số: 12069 / CC.NN

gồm: 01 trang

500 TRANG Ngày tháng năm 1974

CÔNG CHỨNG VIỆN



Nguyễn Thị Châu Văn



TRÍCH Y TRONG BỘ

Làm tại Xã Phú-Tâm, ngày 19 tháng 02 năm 19 7

Kiến-Thị :
Xã-Trưởng,

Ủy-Viên Hộ-Tịch,

TRẦN-MỘC-AN.

NHAN-TỸ.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BA-XUYEN

QUẬN KẾ-SÁCH

XÃ PHÚ-TÂM

Trích Lục

BỘ KHAI-SANH

Năm Một ngàn chín trăm bảy mươi một.

Số hiệu: 101

Phiên bản gốc của Bộ Công an



Tên và họ đứa trẻ	TRẦN-NGÔ-THANH-TRÚC
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày	Hai mươi tháng ba năm một ngàn chín tr bảy mươi một.
Nơi sanh	PHÚ-TÂM
Tên và họ Cha	TRẦN-THÁI
Nghề-nghiệp	Quân-nhân
Nơi cư-trú	44 Nguyễn-Bình-Khiêm BA-XUYEN.
Tên và họ Mẹ	NGÔ-NGỌC-TRẦN
Nghề-nghiệp	Nội-trợ
Nơi cư-trú	44 Nguyễn-Bình-Khiêm BA-XUYEN.
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

CHỨNG THẬT

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 12288 / CC.NN

gồm: 01 trang

SỐ TRĂNG Ngày 14 tháng 06 năm 1971

CỘNG-HÒA VIỆT-NAM



H. Anh Đức Khôi

TRÍCH Y TRONG BỘ

PHÚ-TÂM, ngày 14 tháng 06 năm 1971

KIẾN-THỊ

Xã-Trưởng,

Ủy-viên Hộ Tịch,

TRẦN-MỘC-AN

THANH-TỬ



Khai sinh số

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BÀ-XUYẾN

BỘ ĐỜI CÔNG-DÂN VIỆT-NAM



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM

Một Ngàn Chín Trăm Sáu Mươi Sáu

XÃ Khánh-Hưng - QUẬN Xuân-Biên

Tên họ đũa trẻ	Trần - Thái
Nam hay Nữ	Mã
Ngày sanh	Đai Ngũ Thìn Thìn, năm Một Ngàn Chín Trăm Sáu Mươi Sáu.
Nơi sanh	Khánh-Hưng, Bà-Xuyến
Tên và họ người cha	Trần - Thái
Nghề-nghiệp	Giáo sư
Nơi cư trú	211 Quang-Trung, Khánh-Hưng
Tên và họ người mẹ	Ngô-Ngọc-Trần
Nghề-nghiệp	Hội trợ
Nơi cư-trú	211 Quang-Trung, Khánh-Hưng
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

CHỨNG THẬT
SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 122k7/CC.NN
gồm: 01 برگ

10 OCT 1966 9 tháng 9 năm 1966



Trần Đình Khải



Chứng thật chủ ký ngang đây của
Ủy-Ban

Làm tại Xã Khánh-Hưng ngày 4 tháng 4 năm 1966

Chủ Tịch

Thư-ký Phụ trách,

trên Ủy-viên Hộ-Tịch,

ngày 04 tháng 4 năm 1966



HỒ-ĐOẠT-THÀNH

NGUYỄN-THÀNH-TẠC

VIỆT-NAM CỘNG HÒA
 TỈNH BA-XUYỀN
 QUẬN MỸ-XUYỀN
 XÃ KHÁNH-HƯNG

Trích - Lục
BỘ KHAI-SANH

NĂM 1968

SỐ HIỆU : 4193

Nhà in Nguyễn-Huệ-Hà-số 117



Tên họ đứa trẻ	TRẦN NGÔ THẢO-TRÌNH
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày	Ba mươi mốt, tháng mười hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám .
Nơi sanh	Bảo-Sanh (Khánh-Hung .)
Tên và họ người Cha	Trần - Thái
Nghề-nghiệp	Quản-Nhân
Nơi-cư-trú	10 Phan-Bội-Châu Khánh-Hung
Tên và họ người Mẹ	Ngô-Ngọc-Trần
Nghề-nghiệp	Nội-Trợ
Nơi-cư-trú	10 Phan-Bội-Châu Khánh-Hung
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ-Chánh

CHỨNG THẬT
 SAO Y BẢN CHÍNH
 Số: 12229/CC.NN
 gồm: 01 trong
 SỔ TRĂNG NGÀY 1 tháng 9 năm 1974
 CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Đức Khoa

Chứng thật chữ ký ngang đây của :

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã Khánh-Hung Làm tại Xã Khánh-Hung , ngày 04 tháng 01 năm 1968

Chủ-Tịch,

Thư-ký phụ-trách,

Ba-Xuyền ngày 04 tháng 01 năm 1968 *kiến Ủy-Viên Hộ-Tịch,*

[Signature]

[Signature]

HỒ-NGỌC-THUAN

NGUYỄN-THÀNH-MEO



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã phường **Phường 3**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **982**

Huyện, Quận **TX Sóc Trăng**

Quyển **01**

Huyện Giàng



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

TRẦN NGỌC THANH HƯƠNG

Nam hay Nữ **Nam**

Ngày, tháng, năm sinh **(06/04/1979)**

Ngày sau Tháng tư Năm một chín bảy mươi chín

Nơi sinh **Nhà Bè Sạch Thị Xã Sóc Trăng**

Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGÔ NGỌC TRẦN	TRẦN THÁI
Tuổi	1946	1944
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Giáo viên	Làm ruộng
Nơi thường trú	Hà đường 30/4 Khóm 6 Phường 3 TXST Tỉnh Sóc Trăng	Hà đường 30/4 Khóm 6 Phường 3 TXST Tỉnh Sóc Trăng

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh **TRẦN THÁI sinh năm 1944 Thường trú Hà đường 30/4 Khóm 6 Phường 3 Thị Xã Sóc Trăng Tỉnh Sóc Trăng**

Đăng ký ngày **10** tháng **04** năm 19 **79**

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
Phó Chủ tịch

đã ký : Trần Văn Sơn

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **09** tháng **07** năm **90**

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Số : 65/QĐ.UHT.81

Sóc-Trang, ngày 06 tháng 5 năm 1981

QUYẾT - ĐỊNH

V/v Giải quan chế và phục hồi quyền công dân cho số anh em ngày quân ngày quyền chế độ cũ.

Căn cứ Nghị Quyết số 33/QP. ngày 04-2-1978 của Hội đồng Chính Phủ qui định bổ sung quyền hạn nhiệm vụ và trách nhiệm của chính quyền Nhà Nước cấp Huyện.

Căn cứ Quyết Định số 43/QĐ.UHT.79 ngày 17-7-1979 của Ủy-Ban Nhân-Dân Tỉnh Hậu-Giang về việc phê chuẩn biên bản bầu cử Ủy-Ban Nhân-Dân Thị-Xã Sóc-Trang.

Căn cứ Điều 4 Nghị Quyết 298 của Thủ-Tướng Chính Phủ về việc giải quan chế và phục hồi quyền công dân đối với anh em sĩ quan, hạ sĩ quan, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ đã cải tạo xong đưa về địa phương quản chế.

Căn cứ biên bản họp dân xét đề nghị phục hồi quyền công dân cho các Ông : Lâm-văn-Chung, Nguyễn-Minh-Quang, Tạ-văn-Thành, Trương-Mân-Nguyệt, Lê-văn-Nhân, Nguyễn-Gia-Kê, Nguyễn-Kim-Nhung, Trần-Thái-Cao-Thạch-Đà, Đàm-Minh-Châu, Lê-Hùng, Nguyễn-Vinh-Tô và Nguyễn-Sinh-Fương 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

Căn cứ ý kiến và đề nghị ngày 23 tháng 4 năm 1981 của Ban Công An Nhân Dân Thị-Xã Sóc-Trang.

Xét đơn xin xả chế và phục hồi quyền công dân của các đồng sự.

Ủy-Ban Nhân-Dân Thị-Xã Sóc-Trang

QUYẾT - ĐỊNH :

ĐIỀU 1 : Nay tuyên bố tái quản chế và phục hồi quyền công dân cho các Ông có tên dưới đây :

1/ - **LÂM-VĂN-CHUNG**, sinh năm 1955, nguyên là Hạ sĩ I Sư Đoàn 4 Không Quân chế độ cũ, hiện ngụ tại số 33/24, Đường Lê-Hồng-Phong, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

2/ - **NGUYỄN-MINH-QUANG**, sinh năm 1937, nguyên là quân viên Bình Định Phát Triển Quân Khu 4 chế độ cũ, hiện ngụ tại số 166/10 đường 30/4, Khóm 2 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

3/ - **TẠ-VĂN-THÀNH**, sinh năm 1943, nguyên là Trung Úy Đại Đội Trưởng Địa Phương Quân chế độ cũ, hiện ngụ tại số 07 đường Lê-Hồng-Phong, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

4/ - **VŨNG-TÂN-NGUYỄN**, sinh năm 1941, nguyên là Hạ sĩ quan Cảnh Sát Đặc Biệt chế độ cũ, hiện ngụ tại số 77 đường Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

5/ - **LÊ-VĂN-NHÂN**, sinh năm 1950, nguyên là Thượng sĩ Cảnh Sát Đặc Biệt chế độ cũ, hiện ngụ tại số 99 đường Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

6/ - **NGUYỄN-GIA-KÊ**, sinh năm 1940, nguyên là Đại Úy Tiểu Đoàn Phó chế độ cũ, hiện ngụ tại số 69 đường Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

7/ - **NGUYỄN-KIM-NHUNG**, sinh năm 1935, nguyên là Trung Úy Tiểu Đội Trưởng chế độ cũ, hiện ngụ tại số 49 đường 30/4, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

8/ - **TRẦN-THÁI**, sinh năm 1943, nguyên là Đại Úy Sĩ Quan Tổng Quản Trị chế độ cũ, hiện ngụ tại số 44, Đường 30/4, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

9/ - CAO-THANH-BA, sinh năm 1940, nguyên là Đại Úy
Trưởng Toán Điều Không chế độ cũ, hiện ngụ tại số 49 đường 30/4
Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

10/ - ĐAM-MINH-CHAU, sinh năm 1948, nguyên là Trung
Úy đơn vị Thiết Giáp chế độ cũ, hiện ngụ tại số 53/18 đường Nguyễn-
Văn-Thêm, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

11/ - LÊ-MUNG, sinh năm 1946, nguyên là Thiếu Úy Trung
Đội Trưởng Cảnh Sát Đa Chức chế độ cũ, hiện ngụ tại số 43 đường
Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

12/ - NGUYEN-VAN-TU, sinh năm 1952, nguyên là Trung Sĩ
Hải Quân chế độ cũ, hiện ngụ tại số 15 đường Lê-Hồng-Phong, Khóm 6
Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

13/ - NGUYEN-DINH-THINH, sinh năm 1949, nguyên là Trung
Úy Đoàn Chỉ Huy Trưởng chế độ cũ, hiện ngụ tại số 261/1 đường Trần-
Hưng-Đạo, Khóm 8 Phường 5 Thị-Xã Sóc-Trăng.

- ĐIỀU 2 : Ông Chánh Văn Phòng Ủy-Ban Thị-Xã, Ban Công An Nhân
Dân Thị-Xã, Ủy-Ban Nhân-Dân Phường 3, Đoàn Công An Nhân Dân Phường 3
và các Ông có tên ghi ở điều 1, chiếu quyết định tại hành kê từ ngày
15/-

TM. Ủy-Ban Nhân-Dân Thị-Xã Sóc-Trăng

KT. Ông Tích,
Thủ-Đầu Tích.



NOT RECORDED
Date of issue 2

Handwritten signature and date

From: NGO NGOC TRAN
29, DUONG SON DE
KHOM 4, PHUONG 6
TINH SOC TRANG
VIETNAM

- Quanhay, chng chng trng hai cai tao
Co doc thng bao en hoi, goi h so
An qup do di dinh cu

Aug, 16, 92 Hager

HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI
VIET NAM (FVPPA)

Ban chỉ huy
Bộ Tư lệnh Sư đoàn Độc lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập
4 - Q 19
Số 323 / CN

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam

Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: TRẦN THAI tuổi: 33
Sanh-quan: Xã Khánh Hưng, huyện Châu Thành, Sóc Trăng
Nơi về ngụ: 41 Nguyễn Bình Khiêm, Khóm 6, phường 3, thị xã Sóc -
Nguyên là: Đại úy Tư lệnh Tổng quản Trị trong Trại
quân-đội nguy-quyển Sài-gòn.

theo học lớp quân-huấn 28 tháng kể từ ngày 27-6-75
đến ngày 22-11-77. Nay anh hoặc chị được về sum-họp
với gia đình tiếp tục học tập, lao động để trở thành người
lành, ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách-Mạng địa -
phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị;
phân-đấu tốt.

Nhân-dạng:

Cao: 1m.70

Dấu vết đặc biệt:

1 nốt cuội lồi cách lông
mày trái 3cm 5.

Ngày 22 tháng 11 năm 1977

T. U. Q. Ban chỉ-huy Sư đoàn

Trần Công Chánh

Thành phố, Tỉnh: Đ. Giang CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Huyện, Thị xã, Quận: _____
Xã, Thị trấn: _____

GIẤY MAI TÁNG SỐ 6/85

Căn cứ giấy báo tử số _____ ngày 16
tháng 4 năm 1985 của _____

Nay cho phép mai táng và cấp giấy chứng tử; người như sau:

Họ và tên người chết: Trần Thái
Sinh ngày _____ tháng _____ năm _____ (hoặc tuổi) 33
Nam/Đ. Dân tộc Kinh Quốc tịch VN
Nơi ĐKKK thường trú Ấp 104, xã 104, huyện 104

Đã chết ngày 13 tháng 04 năm 1985

Nơi chết Trại cải tạo Kien Giang

CHỦ NGUYÊN NHÂN CHẾT: Bị chết

SAD Y BAN CHINH

Số: 1004 / CC.NH

gồm: 01 trong TM/

Ngày 13 tháng 04 năm 1985

UBND

SỞ TRƯỞNG NGƯỜI ĐÓNG DẤU: 9



Ký tên đóng dấu

lu, tán, chữ viết

CHỦ-TỊCH

Trần Hưng Thành

Xác nhận!

Theo đơn xin di trú... của Ngô Ngọc Thêm ngày 20/11/86
đã không phải... cho công...
tên... tại kinh năm...
thời gian... (01 ngày) kể từ
ngày 28/11 đến ngày 29/11/86.

Chuyến CAF3 giải quyết
CA P. KB.

Phạm Minh Kha

Xác nhận số 62186 CAF3
theo đơn xin tạm vắng trên với xác
nhận của UBND xã tại đây thời hạn: 01 (một) ngày
ngày 3 ngày 13/11/86

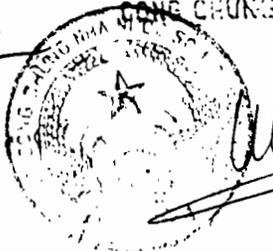


Đã được
Chấp ủy P. OH. P. 3

Nguyễn Văn Hùng
Nguyễn Văn Hùng



Nguyễn Văn Hùng



SAO Y BAN CHINH
Số: 12064 / CC.NN
gồm: 01 trong
SỞ TRƯỞNG Ngày 1 tháng 9 năm 1984
CỘNG HÒA VIỆT NAM

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN THĂM MỘ VÀ CẮM BIA

Kính gửi: Giám đốc Sở Công An tỉnh Quảng
- Cầu Cầu tạo Kinh Năm - Phòng Công An TXST
và Công An Phường III

Bôi tên Ngô Ngọc Trâm, cư ngụ nhà số
HA đường 30.4 Khóm 3 Phường 3 TXST

Xây tại làm đơn này kính xin chính
quyền giải quyết và giúp đỡ cho tôi
đi trại Cải tạo Kinh Năm thăm mộ và
cắm bia cho chồng tôi là Trần Thái
(chết ngày 13.04.1985) nhân dịp ngày
Thăng Miếu sắp tới, thời gian (28/3 → 29/3/86)

Kính mong quý ông vui lòng giúp
đỡ và tôi thành thật biết ơn

Sóc ngày 19.03.86



Ngô Ngọc Trâm

Số : 65/QĐ.UBTX.81

Sóc-Trang, ngày 06 tháng 5 năm 1981

QUYẾT - ĐỊNH

V/v Giải quan chế và phục hồi quyền công dân cho số anh em ngũ quân ngũ quyền chế độ cũ.

- Căn cứ Nghị Quyết số 33/QP, ngày 04-2-1978 của Hội đồng Chính Phủ qui định bổ sung quyền hạn nhiệm vụ và trách nhiệm của chính quyền Nhà Nước cấp Huyện.

- Căn cứ Quyết Định số 43/QĐ.UBT.79 ngày 17-7-1979 của Ủy-Ban Nhân-Dân Tỉnh Hậu-Giang về việc phê chuẩn biên bản bầu cử Ủy-Ban Nhân-Dân Thị-Xã Sóc-Trang.

- Căn cứ Điều 4 Nghị Quyết 298 của Thủ-Tướng Chính Phủ về việc giải quan chế và phục hồi quyền công dân đối với anh em sĩ quan, hạ sĩ quan, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ đã cải tạo xong đũa và địa phương quản chế.

- Căn cứ biên bản họp dân xét đề nghị phục hồi quyền công dân cho các Ông : Lâm-van-Chung, Nguyễn-Minh-Quang, Lê-van-Thành, Trương-Mân-Nguyệt, Lê-van-Nhân, Nguyễn-Cĩa-Kế, Nguyễn-Kim-Nhung, Trần-Thái-Cao-Thạch-Đa, Đàm-Minh-Châu, Lê-Pùng, Nguyễn-Vinh-Tô và Nguyễn-Minh-Thị-phép đề ngày 20 và 21-4-1981 của Đơn Công An ID và Ủy-Ban Nhân-Dân Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

- Căn cứ ý kiến và đề nghị ngày 23 tháng 4 năm 1981 của Ban Công An Nhân Dân Thị-Xã Sóc-Trang.

- Xét đơn xin xả chế và phục hồi quyền công dân của các Ông sau đây.

Ủy-Ban Nhân-Dân Thị-Xã Sóc-Trang

QUYẾT - ĐỊNH :

- **ĐIỀU 1 :** Nay tuyên bố giải quan chế và phục hồi quyền công dân cho các Ông có tên dưới đây :

1/ - **LÂM-VAN-CHUNG**, sinh năm 1955, nguyên là Hộ sĩ I Sư Hoàn 4 Không Quân chế độ cũ, hiện ngụ tại số 33/24, đường Lê-Hồng-Phong, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

2/ - **NGUYỄN-MINH-QUANG**, sinh năm 1937, nguyên là nhân viên Bình Định Phát Triển Quân Khu 4 chế độ cũ, hiện ngụ tại số 166/II đường 30/4, Khóm 2 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

3/ - **LÊ-VAN-THÀNH**, sinh năm 1945, nguyên là Trung Úy Đại Đội Trưởng Địa Phương Quân chế độ cũ, hiện ngụ tại số 97 đường Lê-Hồng-Phong, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

4/ - **NGUYỄN-KIM-NHUNG**, sinh năm 1941, nguyên là Hộ sĩ quan Cảnh Sát Đặc Biệt chế độ cũ, hiện ngụ tại số 77 đường Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

5/ - **LÊ-VAN-NHÂN**, sinh năm 1930, nguyên là Trung Sĩ Cảnh Sát Đặc Biệt chế độ cũ, hiện ngụ tại số 99 đường Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

6/ - **NGUYỄN-CĨA-KẾ**, sinh năm 1940, nguyên là Đại Úy Tiểu Đoàn Phó chế độ cũ, hiện ngụ tại số 69 đường Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

7/ - **NGUYỄN-KIM-NHUNG**, sinh năm 1955, nguyên là Trung Úy Tiểu Đội Trưởng chế độ cũ, hiện ngụ tại số 49 đường 30/4, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

8/ - **TRẦN-THÁI**, sinh năm 1944, nguyên là Hộ sĩ I Trung Quân Trị chế độ cũ, hiện ngụ tại số 14, đường 30/4, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trang.

9/ - CAO-THÀNH-ĐA, sinh năm 1940, nguyên là Đại Úy Trưởng Toán Điều Không chế độ cũ, hiện ngụ tại số 49 đường 30/4 Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

10/ - ĐAM-MINH-CHAU, sinh năm 1948, nguyên là Trung Úy đơn vị Thiết Giáp chế độ cũ, hiện ngụ tại số 53/18 đường Nguyễn-Văn-Thêm, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

11/ - LÊ-MUNG, sinh năm 1946, nguyên là Thiếu Úy Trung Đội Trưởng Cảnh Sát Đa Chiến chế độ cũ, hiện ngụ tại số 43 đường Nguyễn-Thị-Minh-Khai, Khóm 3 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

12/ - NGUYỄN-VAN-TU, sinh năm 1952, nguyên là Trung Sĩ Hải Quân chế độ cũ, hiện ngụ tại số 15 đường Lê-Hồng-Phong, Khóm 6 Phường 3 Thị-Xã Sóc-Trăng.

13/ - NGUYỄN-DÌNH-THIÊN, sinh năm 1949, nguyên là Trung Úy Đồn Chỉ Huy Trưởng chế độ cũ, hiện ngụ tại số 261/1 đường Trần-Hung-Đạo, Khóm 8 Phường 5 Thị-Xã Sóc-Trăng.

ĐIỀU 2 : Ông Chánh văn Phòng Ủy-Ban Thị-Xã, Ban Công An, Nhân Dân Thị-Xã, Ủy-Ban Nhân-Dân Phường 3, Đồn Công An Khắp Dân Phường 3 và các Ông cơ tên ghi ở điều 1 chiếu quyết định thi hành kể từ ngày ký./-

TM. Ủy-Ban Nhân-Dân Thị-Xã Sóc-Trăng

KP. Ông Bích,
Thư-Chủ Tịch.



Dien

NGUYỄN-BÌNH :

Chức ở điều 2.

Nguyễn Minh Bình

Sóc trắng ,ngày 8 tháng 7 năm 1997

ĐƠN XIN GIÚP ĐỠ TÌM THÂN NHÂN MẤT TÍCH

-----oOo-----

+Họ và tên người đứng đơn:NGÔ NGỌC TRẦN

+Địa chỉ:SỐ 29 ĐƯỜNG SƠN ĐỀ KHÓM 4 PHƯỜNG 6 SÓC TRĂNG VIỆT NAM

+Quốc tịch :VIỆT NAM

+Quan hệ với người mất tích :VỢ

+Điện thoại:079.825754

+Tên của thân nhân mất tích:TRẦN THÁI

+Ngày sinh:20-10-1944

+Cấp bậc trước 1975:ĐẠI ÚY

+Thời gian cải tạo hay bị tù:

Từ ngày 6 tháng 5 năm 1975 đến ngày 26 tháng 6 năm 1975 :trung tâm cải huấn Sóc Trăng

-Từ ngày 27 tháng 6 năm 1975 đến ngày 15 tháng 6 năm 1976 :quân khu 9 -Cần Thơ -Trà Nóc

-Từ ngày 16 tháng 6 năm 1976 đến ngày 22 tháng 1 năm 1977 :ấp Côi 5 xã Khánh Hưng B huyện Trần Văn Thới Cà Mau

-Từ ngày 23 tháng 1 năm 1977 đến ngày 30 tháng 11 năm 1977 :xã Nam Thái Sơn Châu Thành Kiên Giang

Tháng 12 năm 1977 ,được tha về đến ngày 18 tháng 11 năm 1983 bị bắt lại vào trại giam kinh 5 -Vị Thanh (không cho biết lý do bắt)

+Các chi tiết liên quan đến sự qua đời của thân nhân:

-Vào ngày 5 tháng 4 năm 1985 gia đình có thắm nuôi và gặp mặt ,chồng tôi vẫn khỏe không đau bệnh gì

-Ngày 15 tháng 4 năm 1985 tôi đi thắm lần nữa ,thì công an trại cho biết chồng tôi chết ngày 13 tháng 4 năm 1985 (lý do :bệnh)

-Ngày chết:13-4-1985

-Nơi chôn : trại giam kinh 5 -Vị Thanh -Cần Thơ

+Gia đình có được thông báo lý do qua đời hay không?

-không được thông báo

+Nếu chết vì bệnh gia đình có được cung cấp hồ sơ bệnh lý hay không?

-không

+Thân nhân có được linh xác về để giáo nghiệm và mai táng hay không?

-có xin giấy phép mai táng nhưng trại giam không chấp thuận cho nhận xác về

+Hoàn cảnh qua đời:

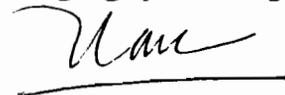
-Một số người quen ở tù chung có vẻ nói cho biết là chồng tôi bệnh nặng nhưng không được chuyển vào bệnh viện để cấp cứu ,còn một số khác từng làm việc chung ở chế độ cũ thường lánh mặt tôi không cho tôi biết về cái chết mờ ám của chồng tôi tôi xin trình bày thêm một số chi tiết không có trong các câu hỏi nêu trên :

-Sau khi chồng tôi chết có một vài công an bên điều tra chính trị của thị xã Sóc Trăng tung tin là ông Trần Thái chưa chết

-Lúc vào trại giam kinh 5 thăm chồng tôi vào ngày 15 tháng 4 năm 1985 .cán bộ trại giam còn đùa giỡn là chồng tôi không ai thăm nuôi nên buồn quá sinh bệnh chết

-Gia đình tôi nhận thấy cái chết của thân nhân rất mờ ám và uất ức ,mà cán bộ trại xem như một trò cười .Rất mong quý vị xem xét và hết sức giúp đỡ cho gia đình tôi tìm hiểu rõ nguyên nhân cái chết và mau chóng được định cư ở Mỹ

Sóc Trăng ngày 8 tháng 7 năm 1997



NGÔ NGỌC TRÂN

+Tên và địa chỉ người giúp xác nhận hay phối kiểm:I.Ê. TRUNG THU -

NHỮNG ĐIỀU QUY-ĐỊNH CHO
NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG-NHẬN NÀY.

- 1- Phải tuân theo luật-lệ, chế độ quy-định của chính-quyền cách-mạng.
- 2- Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán-bộ cơ-sở.
- 3- Giấy này không thay thế cho giấy thông hành, đi-dầu, phải xin giấy-phép của chính-quyền địa-phương.
- 4- Không được cho người khác mượn giấy chứng nhận này.
Nếu làm mất phải báo-cáo với cơ-quan an-ninh nơi mất và Chính-quyền nơi cấp giấy chứng nhận.
- 5- Khi Ủy-ban nhân-dân cách-mạng báo-báo thì phải đến đúng hẹn.



CHỨNG
Số: 12064
gồm: 02 trang
SỞ LÃNH-ĐẠO THỐNG NHẤT
ĐẢNG CHUNG VIÊN
1944
[Signature]

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHÂN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1944
(Année)

SỐ HIỆU 1007
(Acte No)



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Trần Thái
N. 1, nữ (Sexe de l'enfant)	Trái
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Vinh (octobre) 1944
Sanh tại chỗ nào (lieu de naissance)	Bệnh viện (Hôpital)
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Trần Diêu
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Thợ bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phạm Lăng (Sóc Trăng)
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Trương Thị Liên
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Thợ bán
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phạm Lăng (Sóc Trăng)
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Không hôn thú

Trần Diêu
bằng lòng
nhận phần của
nhờ này là
con ruột của
tôi.
Trần Diêu
(ký tên)

Chúng tôi, Lê Văn Tấn
(Nous)
Chánh-án Toà Phước An Ban Xuyên
(Président du Tribunal)
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)
Ông Trần Diêu
(M.)
Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

Trần Diêu, ngày 12/10/1944

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)

Trần Diêu, ngày 12/10/1944

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)

Giả hiệu
(Coût)
Biên-lai số:
(Quittance No)



Trần Diêu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Trích Lục

TỈNH BA-XUYỀN

CHỨNG-THƯ HÔN-THỰ

QUẬN Kế-Sách

XÃ Phú-Tâm

Số hiệu: 42

Tên, họ người chồng TRẦN-THÁI

Nghề-nghiệp Sinh-viên

Sanh ngày Hai mươi tháng mười năm một ngàn ch

Tại Khánh-Hưng (Sóc-Trăng) trăm bốn mươi bốn

Cư sở tại 213 Quang-Trung (Ba-Xuyên)

Tạm trú tại 213 Quang-Trung (Ba-Xuyên)

Ông Trần-Thái và cô Ngô-ngọc-Trần có khai nhìn nhận tên Trần-Ngô Thảo-Trang, nữ, sanh ngày 25/10/66 tại Khánh-Hưng (Ba-Xuyên) khai sanh số 2.957

Tên, họ cha chồng TRẦN-SIÊU (c) tuổi

Tên, họ mẹ chồng TRƯƠNG-THỊ-KIỆM (s), năm mươi tám tuổi

Tên, họ người vợ NGÔ-NGỌC-TRẦN

Nghề-nghiệp Học sinh

Sanh ngày Hai mươi sáu tháng tư năm một ngàn ch

Tại Phú-Nỗ (Ba-Xuyên) trăm bốn mươi sáu

Cư sở tại Ấp Thọ-Hoà-Đông, xã Phú-Tâm

Tạm trú tại Ấp Thọ-Hoà-Đông, xã Phú-Tâm

Tên, họ cha vợ NGÔ-KHÁNH (c) tuổi

Tên, họ mẹ vợ HUỖNH-THỊ-CHU (s), bốn mươi bảy tuổi

Ngày cưới Mười bốn, tháng bảy, năm một ngàn chín trăm

sáu mươi bảy.

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế

ngày / tháng / năm /

Tại / /



SAD Y BAN CHÍNH

Số: 2069 / BAN

ngày 01 tháng 9 năm 1974

SỐC TRĂNG ngày 9 tháng 9 năm 1974



TRÍCH Y TRONG BỘ

Làm tại Xã Phú-Tâm, ngày 19 tháng 02 năm 1974

Kiến-Thị: Xã-Trưởng,

Ủy-Viên Hộ-Tịch,

TRẦN-MỘC-AN.

NHAN-TỶ.

Nguyễn Thị Châu Văn

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA HGRQ Ba-xuỳên.

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Phú-Tâm,
(Extrait du registre des actes de naissance)
tỉnh Ba-xuỳên. (NAM-PHẦN)
(Sud-Viêt-nam)

NĂM 1960. SỐ HIỆU 453.
(Année) (Acte N°)



Tên, họ dựa con nit. (Nom et prénoms de l'enfant)	Tòa Hòa-Giai Rộng-Quyên Ba-xuỳên, xử về việc hồ trong phiên nhóm công khai ngày 18 tháng 10 năm 1960, gồm có các ông Chánh-án Đặng-hữu-Thụ và ông Lục-sự Lê-quang-Tốt, đã lên bản án như sau đây :
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	BỜi CÁC LỀ ẤY :
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Chứng nhận Ngô-Khanh và Huỳnh-thị- Chu nhân : 1)-Ngô-Ngọc-Trần, 2)-... là con tu sinh ;
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Phán rằng : 1)-Ngô-Ngọc-Trần, nữ, sanh ngày 26 tháng tư năm 1946. 2)-.....cả hai đều sanh tại xã Phú-Mô (Ba-xuỳên)
Tên, họ cha. (Nom et prénoms du père)	là con của Ngô-Khanh và Huỳnh-thị- Chu.
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Phán rằng án này thể vì khai-sanh cho : 1)-Ngô-Ngọc-Trần, 2)-.....
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	TRÍCH Y BẢN CHÁNH :
Tên, họ mẹ. (Nom et prénoms de la mère)	Phú-Tâm, ngày 29 tháng 12 năm 1960. Hội-viện họ-tịch (ký tên đọc không được).
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	

Nhà in Ng-van-Huân, Saigon.

Chúng tôi, Đặng-hữu-Thụ.

(Nous)
Chánh-án Tòa HGRQ Ba-xuỳên
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Đào-thò-Hung
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án sở tại.
(Greffier en chef dudit Tribunal).

Ba-xuỳên, ngày 29-3-dl 19 61
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
[Signature]

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme) :

Ba-xuỳên, ngày 29-3-dl 19 61
CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



[Signature]

Đào-thò-Hung

Giá tiền : 500 Đặng-hữu-Thụ

(Coût)

Biện-lai số : _____

(Quittance n°)

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

TỈNH BA-XUYẾN

QUẬN KẾ-SÁCH

XÃ PHÚ-TÂM

Trích Lục

BỘ KHAI-SANH

Năm Một ngàn chín trăm bảy mươi một.

Số hiệu: 101

Đã in Nguyên Huệ ở Bauxen



Tên và họ đứa trẻ	TRẦN-NGÔ-THANH-TRÚC
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày	Hai mươi tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy mươi một.
Nơi sanh	PHÚ-TÂM
Tên và họ Cha	TRẦN-THÁI
Nghề-nghiệp	Quân-nhân
Nơi cư-trú	44 Nguyễn-Bình-Khiêm BA-XUYẾN.
Tên và họ Mẹ	NGÔ-NGỌC-TRẦN
Nghề-nghiệp	Nội-trợ
Nơi cư-trú	44 Nguyễn-Bình-Khiêm BA-XUYẾN.
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ chánh

CHỨNG THẬT
 SÁO Y BẢN CHÍNH
 Số: 12288 / CC.NN
 gồm: 01 trang
 SƠ TRƯNG Ngày 9 tháng 9 năm 1971
 CÔNG CHỨNG VIỆN



TRÍCH Y TRONG BỘ

PHÚ-TÂM, ngày 14 tháng 06 năm 1971

KIẾN-THỊ

Xã-Trưởng,

Ủy-viên Hộ Tịch,

TRẦN-MỘC-AN

NHAN-TỶ



Khai sinh số

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BÀ-XUYỄN

BỘ ĐỜI CÔNG-DÂN VIỆT-NAM



BỘ TRƯỞNG-LỤC BỘ KHAI-SANH NĂM 1964

Ủy Ban Chính Trăm Sáu

XÃ Khánh-Hùng - QUẬN

Tên họ đứa trẻ	TRẦN - THÁI
Nam hay Nữ	Nữ
Ngày sinh	Đai tuổi 13, tháng 10, năm 1951
Nơi sinh	Một Ngàn Chín Trăm Sáu Tuổi Sáu
Tên và họ người cha	Khánh-Hùng, Bà-Xuyễn
Nghề - nghiệp	Trần - Thái
Nơi cư trú	Giáo sư
Tên và họ người mẹ	213 Quang-Trung, Khánh-Hùng
Nghề - nghiệp	Ngô-Ngọc-Trần
Nơi cư-trú	Nội trợ
Vợ chính hay vợ thứ	213 Quang-Trung, Khánh-Hùng
	Ty chánh

CHỨNG THẬT
SAO Y BAN CHÍNH

Số: 12227/CC.NN
gồm: 01 trang

Ngày 9 tháng 9 năm 1964



Bui Anh Đức

Ủy Ban Chính Trăm Sáu



TRÍCH Y BỒN CHÁNH:

Chứng thật chữ ký người đây của
Ủy Ban Chính Trăm Sáu

Làm tại Xã Khánh-Hùng, ngày 9 tháng 9 năm 1964

Chủ Tịch

Thư-ký Phụ trách,

Ủy viên Hộ-Tịch,

Số 12227, ngày 9 tháng 9 năm 1964



HỒ-NGỌC-THUẬN

NGUYỄN-THÀNH-TỨC

VIỆT-NAM CỘNG HÒA
 TỈNH BA-XUYỀN
 QUẬN MỸ-XUYỀN
 XÃ KHÁNH-HƯNG

Sư Lãm
 19

Trích - Lục

BỘ KHAI-SANH

NĂM 1968

SỐ HIỆU : 4193

Nhà In Nguyễn-Huy Ba-xuyến 1/1



Tên họ đứa trẻ	TRẦN NGÔ THẢO-TRÌNH
Nam hay Nữ	Nữ
Sanh ngày	Ba mươi mốt, tháng mười hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám .
Nơi sanh	Bảo-Sanh (Khánh-Hung .)
Tên và họ người Cha	Trần - Thái
Nghề-nghiệp	Quân-Nhan
Nơi-cư-trú	10 Phan-Bội-Châu Khánh-Hung
Tên và họ người Mẹ	Ngô-Ngọc-Trần
Nghề-nghiệp	Nội-Trợ
Nơi-cư-trú	10 Phan-Bội-Châu Khánh-Hung
Vợ chánh hay vợ thứ	Vợ-Chánh

CHỨNG THẬT
 SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 12289/CC.NN

gồm: 01 trang

SỐ TRĂNG Ngày 9 tháng 9 năm 1974

CỘNG HÒA VIỆT NAM



Huyện Ủy Ban Chính

Chứng thật chữ ký ngang đây của

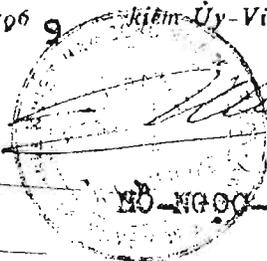
TRÍCH Y TRONG BỘ

Ủy-Ban Hành-Chánh Xã ~~Khánh-Hung~~ Lâm tại Xã ~~Khánh-Hung~~ ngày 04 tháng 01 năm 1968

Chủ-Tịch,

Thư-ký phụ-trách.

Đã-Xuýt ngày 04 tháng 01 năm 1968 kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch.



HỒ-NGỌC-THUẬN

Nguyễn Thành Mèo

NGUYỄN-THÀNH-MÈO

LÝ-CAT
 Thành Ủy Hội



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã phường **Phường 3**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **982**

Huyện, Quận **Thị Xã Sóc Trăng**

Quyền **01**

Huyện Giêng



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

TRẦN NGỌC THANH PHƯƠNG

Nam hay Nữ **Nam**

Ngày, tháng, năm sinh **(06/04/1979)**

Ngày sau Thang tư Nam một chía bảy mươi chín

Nơi sinh **Nhà Bàu Sánh Thị Xã Sóc Trăng**

Dân tộc **Kinh** Quốc tịch **Việt Nam**

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGÔ NGỌC TRẦN	TRẦN THÁI
Tuổi	1946	1944
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Giáo viên	Làm ruộng
Nơi thường trú	Hà đường 30/4 Khóm 6 Phường 3 TXST Tỉnh Bạc Liêu	Hà đường 30/4 Khóm 6 Phường 3 TXST Tỉnh Bạc Liêu

Ho tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh **TRẦN THÁI sinh năm 1944 thường trú Hà đường 30/4 Khóm 6 Phường 3 Thị Xã Sóc Trăng Tỉnh Bạc Liêu**

Đăng ký ngày **18** tháng **04** năm 19 **79**

Người đứng khai ký

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN **Phó Chủ tịch**

đã ký : **Trần Văn Sơn**

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày **09** tháng **07** năm **90**

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN **PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn

FROM: NGÔ NGỌC TRẦN
#29 ĐƯỜNG SƠN ĐỀ
KHOM 4, PHƯỜNG 6
TỈNH SÓC TRĂNG
VIETNAM



FIRST CLASS

FIRST CLASS

FIRST CLASS